



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
của Dự thảo Nghị định quy định cơ chế, chính sách phát triển  
điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu

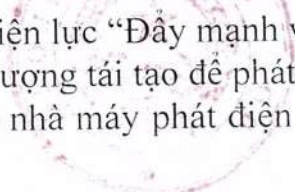
**I. Xác định vấn đề tổng quan**

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

- Triển khai Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, quan điểm chỉ đạo: Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia là nền tảng, đồng thời là tiền đề quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên phát triển năng lượng nhanh và bền vững, đi trước một bước, gắn với bảo vệ môi trường sinh thái, bảo đảm quốc phòng, an ninh, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; Phát triển năng lượng quốc gia phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xu thế hội nhập quốc tế; áp dụng giá thị trường đối với mọi loại hình năng lượng. Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng; kiên quyết loại bỏ mọi biểu hiện bao cấp, độc quyền, cạnh tranh không bình đẳng, thiếu minh bạch trong ngành năng lượng; Phát triển đồng bộ, hợp lý và đa dạng hoá các loại hình năng lượng; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; Phát triển nhanh và bền vững ngành điện đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, trong đó đối với điện gió và điện mặt trời: Ưu tiên phát triển phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống với giá thành điện năng hợp lý. Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái và trên mặt nước.

- Thực hiện Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, theo đó: Phát huy tối đa lợi thế của quốc gia, vùng, địa phương; phát triển hài hòa giữa kinh tế với văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh; Bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh nguồn nước; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên và nâng cao chất lượng đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; Môi trường có chất lượng tốt, xã hội hài hoà với thiên nhiên, phát triển hiệu quả theo hướng cac-bon thấp; phấn đấu nhanh nhất đạt mục tiêu giảm phát thải ròng của quốc gia về "0" vào năm 2050.





- Triển khai thực hiện yêu cầu trong Luật Điện lực “Đẩy mạnh việc khai thác và sử dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo để phát điện; có chính sách ưu đãi đối với dự án đầu tư phát triển nhà máy phát điện sử dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng tái tạo”.

- Thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, theo đó tại khoản 11 Điều 5 quy định “Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định việc sử dụng mái nhà bảo đảm điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời cung cấp điện phục vụ cho hoạt động của trụ sở đó. Phần diện còn thừa do không sử dụng hết thực hiện theo quy định của pháp luật về điện lực”.

- Thời gian vừa qua, việc phát triển ĐMTMN thông qua cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2020, tại Quyết định này, EVN là bên mua điện đối với hệ thống ĐMTMN được đưa vào phát điện trước ngày 01/01/2021. Hiện nay, Chính phủ chưa có chính sách mới để các tổ chức, cá nhân thực hiện phát triển loại hình này.

- Bối cảnh triển khai thực hiện Quy hoạch điện VIII (Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050), trong đó nêu phần đầu đến năm 2030 có 50% các tòa nhà công sở và 50% nhà dân sử dụng điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu (phục vụ tiêu thụ tại chỗ, không bán điện vào hệ thống điện quốc gia); Ưu tiên và có chính sách đột phá để thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà của người dân và mái công trình xây dựng, nhất là các khu vực có nguy cơ thiếu điện như miền Bắc và điện mặt trời tự sản, tự tiêu. Từ nay đến năm 2030, công suất các nguồn điện loại hình này ước tính tăng thêm 2.600 MW. Loại hình nguồn điện này được ưu tiên phát triển không giới hạn công suất, với điều kiện giá thành hợp lý và tận dụng lưới điện sẵn có, không phải nâng cấp.

- Luật Điện lực chưa có quy định về điện tự sử dụng là gì, gồm những nguồn điện nào, có đấu nối hay không được đấu nối với hệ thống điện quốc gia. Luật cũng chưa có quy định điện tự sản tự tiêu là gì, có đấu nối hay không đấu nối với hệ thống điện, có được bán điện cho EVN hay không, có được kinh doanh điện (bán điện cho tổ chức, cá nhân khác hay không).

- Chưa có văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về: ĐMTMN tự sản tự tiêu; Quy định về trách nhiệm phối hợp của tổ chức, cá nhân đầu tư ĐMTMN tự sản tự tiêu, các đơn vị phân phối điện trong việc thỏa thuận các giải pháp, yêu cầu kỹ thuật của ĐMTMN tự sản tự tiêu bảo đảm an toàn về điện, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của lưới điện phân phối (khách hàng sử dụng đồng thời nguồn điện mặt trời và nguồn từ hệ thống điện quốc gia).

- Về đối tượng áp dụng chính sách là ĐMTMN lắp đặt trên mái nhà công trình nhà dân, cơ quan công sở, khu công nghiệp theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 14/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đảm bảo cung ứng điện, cung cấp than, khí cho sản xuất điện trong thời gian tới.

## 2. Mục tiêu xây dựng chính sách

### a) Mục tiêu tổng thể

- Thể chế hoá chủ trương phát triển nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời) được nêu rõ trong Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị và Quy hoạch điện VIII.

- Xây dựng quy định về phát triển ĐMTMN để tạo hành lang pháp lý, chính sách cho doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Ban hành chính sách phát triển nguồn ĐMTMN đồng bộ để thu hút, khuyến khích các cơ quan, doanh nghiệp, người dân tự đầu tư ĐMTMN để tự sử dụng, tự sản tự tiêu.

- Thúc đẩy phát triển ĐMTMN để tạo nguồn năng lượng sạch, giảm phát thải khí nhà kính, bổ sung nguồn cung cấp tại chỗ góp phần giảm tổn thất điện năng trong hệ thống lưới điện, đồng thời các cơ quan quản lý có thể theo dõi, giám sát việc đầu tư phát triển hệ thống ĐMTMN, tránh trường hợp phát triển ĐMTMN mà không tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Thực tế chất lượng tấm quang điện (hệ số suy giảm theo thời gian, độ bền, tuổi thọ...), bộ chuyển đổi... hầu như chưa được kiểm chứng, đang thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất; các thiết bị này do các nhà đầu tư tự mua qua các đơn vị là đối tác thương mại, tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro an toàn, an ninh cung cấp điện. Do đó, nhà nước cần xây dựng chính sách để quy định cụ thể việc sử dụng các thiết bị công nghệ trước khi lắp đặt, việc thu hồi, xử lý các tấm quang điện bị hỏng hóc/khi hết hạn sử dụng, lập phương án/kế hoạch xử lý để đảm bảo các điều kiện về bảo vệ môi trường.

### b) Mục tiêu cụ thể

- Phát triển ĐMTMN để phát huy những lợi thế, ưu điểm của ĐMTMN, góp phần bảo vệ môi trường, giảm khí phát thải, cung cấp nguồn năng lượng sạch tại chỗ, phục vụ nhu cầu sử dụng điện của doanh nghiệp, sản xuất và nhu cầu sinh hoạt của người dân. Ngoài ra, việc phát triển ĐMTMN để cung cấp nguồn điện tại chỗ giúp giảm tải cho lưới điện, hệ thống truyền tải quốc gia, từ đó giảm chi phí đầu tư cho ngành điện, giảm tổn thất điện năng.

- Tạo hành lang pháp lý để phát triển ĐMTMN, đến năm 2030 loại hình này tăng thêm 2.600 MW.

- Quy định cụ thể về trách nhiệm và thẩm quyền của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thúc đẩy, khuyến khích phát triển ĐMTMN. Ban hành các quy định kiểm tra, giám sát để phòng ngừa các hành vi trục lợi, tiêu cực.



- Đối với việc phát triển ĐMTMN với mục đích tự sử dụng, tự sản tự tiêu có liên kết với lưới điện (phục vụ tại chỗ, không bán điện vào hệ thống điện quốc gia) bổ sung quy định chính sách để khuyến khích phát triển ĐMTMN theo vùng miền khác nhau, đặc biệt đối với khu vực các tỉnh phía Bắc, vùng Đông Nam Bộ để phù hợp với điều kiện thực tế.

- Có giải pháp quản lý ĐMTMN xuyên suốt từ khi đề xuất, đăng ký phát triển đến khi đầu tư hoàn thành và đưa vào vận hành để các ban ngành, cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương, đơn vị quản lý lưới điện và tổ chức, cá nhân có liên quan theo dõi, kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo tính minh bạch.

- Thu hút mạnh mẽ nguồn lực xã hội, khai thác hiệu quả tiềm năng nguồn năng lượng mặt trời, góp phần đảm bảo cung ứng điện và an ninh năng lượng, bảo vệ môi trường. Khuyến khích lắp đặt hệ thống ĐMTMN tạo điều kiện cho doanh nghiệp vừa chủ động, ổn định trong sản xuất kinh doanh, giảm giá thành sản phẩm, giảm chi phí tiền điện.

- Bên cạnh ban hành quy định về phát triển ĐMTMN, cần bổ sung quy định các chế tài xử lý đối với các dự án ĐMTMN phát triển không phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

### 3. Thủ tục hành chính dự kiến ban hành mới

Tại dự thảo Nghị định phát triển ĐMTMNTSTT quy định một (01) TTHC đối với các tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMN tự sản, tự tiêu

Tên TTHC: Đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu

## **II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính (TTHC)**

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương đánh giá tác động của TTHC cụ thể như sau:

- Thủ tục hành chính Đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu (ĐMTMNTSTT) quy định tại Dự thảo Nghị định quy định chính sách phát triển ĐMTMNTSTT là TTHC mới

- TTHC được quy định tại dự thảo Nghị định được quy định rõ ràng, đơn giản cho các tổ chức, cá nhân thực hiện. Quy định rõ hồ sơ, thời gian, trình tự thực hiện. Trách nhiệm của các cơ quan tại địa phương trong quá trình giải quyết TTHC được nêu cụ thể tại Biểu mẫu đánh giá thủ tục hành chính (kèm theo báo cáo này).

- Chi phí tuân thủ TTHC dự kiến ban hành tại dự thảo Nghị định

Căn cứ thành phần hồ sơ của TTHC, số liệu thống kê tổng sản lượng trong nước năm gần nhất (năm 2022); dân số năm thống kê gần nhất (2023) được công bố trên trang web <https://www.gso.gov.vn/>; giá in ấn trên thị trường (500đ/trang); định mức bưu chính của EMS Việt Nam; cơ quan chuyên môn tại

địa phương thực hiện kiểm tra đánh giá TTHC (Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảnh sát PCCC Công an tỉnh, đơn vị điện lực tỉnh) và thời gian trình tự giải quyết TTHC được quy định tại dự thảo Nghị định, Bộ Công Thương đánh giá chi phí tuân thủ TTHC cụ thể tại Biểu mẫu Chi phí tuân thủ TTHC (kèm theo báo cáo này).

### **III. Lấy ý kiến**

Bộ Công Thương đã tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập với thành phần là các đại diện của các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan để lấy ý kiến về dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách và các tài liệu kèm theo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định về chính sách phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu. Trên cơ sở ý kiến góp ý, Bộ Công Thương đã chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo.

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

**Tên dự án, dự thảo văn bản:** Dự thảo Nghị định quy định cơ chế, chính sách phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu.

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu (ĐMTMNTSTT)

**I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

<p><b>1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?</b></p>	<p>a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:</p> <p>Lĩnh vực điện lực</p> <p>b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần kiểm soát quá trình phát triển điện ĐMTMNTSTT của các cá nhân, tổ chức phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII)</li> <li>- Cơ sở để vận hành an toàn hệ thống điện</li> </ul>
<p><b>2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?</b></p>	<p>a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuân thủ các quy định về điện lực, quy định về xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường</li> <li>- Được phát triển lắp đặt MTMNTSTT để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của chính tổ chức, cá nhân khi đăng ký phát triển. Tổ chức, cá nhân phát triển MTMNTSTT được miễn trừ giấy phép hoạt động điện lực; Công trình xây dựng có lắp đặt MTMNTSTT không phải thực hiện điều chỉnh, bổ sung đất năng lượng và công năng theo quy định của pháp luật; được giải quyết các hồ sơ, thủ tục theo cơ chế một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định này; Khuyến khích các tổ chức, cá nhân kết hợp MTMNTSTT với đầu tư, lắp đặt, vận hành hệ thống lưu trữ điện để chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh</li> </ul>

	<p>doanh và sử dụng điện; Ưu tiên bố trí ngân sách để thực hiện phát triển MTMNTSTT lắp đặt tại các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công.</p> <p>b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư lắp đặt MTMNTSTT để phục vụ cho nhu cầu sử dụng của chính mình nhằm giảm áp lực cho lưới điện, khai thác tiềm năng của điện mặt trời, góp phần đảm bảo cung cấp điện phát triển KT-XH</li> <li>- Các điều kiện kỹ thuật khi thực hiện phát triển MTMNTSTT</li> <li>- Tránh việc các tổ chức, cá nhân phát triển ĐMTMN tự phát, quy mô phát triển vượt quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, dẫn đến phá vỡ quy hoạch, gây mất an toàn vận hành hệ thống điện quốc gia</li> <li>- Bảo đảm tính minh bạch, công bằng, công khai khi phát triển</li> </ul>
<p><b>3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?</b></p>	<p>a) Lý do quy định thủ tục hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cần kiểm soát quá trình phát triển điện ĐMTMNTSTT của các cá nhân, tổ chức phù hợp với Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch điện VIII)</li> <li>- Cơ sở để vận hành hệ thống điện đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định, kiểm soát quy mô phát triển và bảo đảm tính minh bạch, công khai khi phát triển ĐMTMN</li> </ul> <p>b) Nêu rõ điều, khoản quy định thủ tục hành chính tại dự án, dự thảo văn bản:</p> <p>Tại dự thảo Nghị định thủ tục hành chính được quy định từ Điều 8 đến Điều 14.</p>
<p><b>4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định thủ tục hành chính không?</b></p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ biện pháp: .....</p> <p>Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định thủ tục hành chính thì nêu rõ lý do: .....</p> <p>Nếu Không, nêu rõ lý do: Không có biện pháp nào có thể kiểm soát quá trình phát triển ĐMTMNTSTT phù hợp với Quy hoạch điện VIII và đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng giữa các đối tượng áp dụng</p>

## II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: TTHC được quy định trong Nghị định của Chính phủ
2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?	<p>- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: Luật Điện lực năm 2004, Luật Điện lực sửa đổi, bổ sung năm 2013; Luật Đất đai + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: * Luật Điện lực và Luật sửa đổi Luật Điện lực: Khoản 16 Điều 3; khoản 1 Điều 11; Điều 12 và Điều 34. * Luật Đất đai: Điểm e khoản 2 Điều 10; Điều 11 và Điều 14 + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: Xin ý kiến UBND Quốc hội các vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội như ĐMTMN tự sản, tự tiêu được đầu nối với hệ thống điện quốc gia (công suất tăng thêm đến năm 2030 là 2.600 MW), chuyên đổi mục đích sử dụng đất, công năng công trình xây dựng có lắp đặt ĐMTMN, vấn đề Nghị quyết 81/2023/QH15, Nghị quyết 98/2023/QH15.</p> <p>- Với văn bản của cơ quan khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: ..... + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: ..... + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo ..... Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: ..... + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng: .....</p>



	+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo .....
<b>III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>	
<b>1. Tên thủ tục hành chính</b>	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Các nội dung quy định về Đăng ký phát triển MTMN tự sản, tự tiêu thuận tiện, dễ thực hiện, rõ ràng
<b>2. Trình tự thực hiện</b>	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định từ Điều 8 đến Điều 14 của dự thảo Nghị định
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định từ Điều 9 đến Điều 10 của dự thảo Nghị định
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Quy định tại Điều 11 của dự thảo Nghị định
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Quy định tại Điều 12 của dự thảo Nghị định Lý do quy định: Xác minh thực tế tại công trình đảm bảo công tác an toàn công trình xây dựng và phòng cháy chữa cháy - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo: ...
<b>3. Cách thức thực hiện</b>	
a) Nộp hồ sơ:	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

Trực tiếp <input type="checkbox"/>	Nêu rõ lý do: .....
Bưu chính <input type="checkbox"/>	- Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>
Điện tử <input type="checkbox"/>	
b) Nhận kết quả:	Nêu rõ lý do: Quy định thủ tục được thực hiện một cửa liên thông tại Trung tâm hành chính công của tỉnh
Trực tiếp <input type="checkbox"/>	
Bưu chính <input type="checkbox"/>	
Điện tử <input type="checkbox"/>	

#### 4. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đăng ký	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Cần thông tin cơ bản của Tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Theo mẫu tại Nghị định</p> <p>+ Mẫu số 1 đối với tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT không đấu nối với lưới điện quốc gia</p> <p>+ Mẫu số 2 đối với tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT có đấu nối với lưới điện quốc gia</p> <p>Lý do quy định: Thống nhất để tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện</p>
<p>b) Tên thành phần hồ sơ 2:</p> <p>- Bản vẽ sơ bộ mặt bằng lắp đặt điện mặt trời mái nhà (đối với cá nhân hộ gia đình)</p> <p>- Bản vẽ thiết kế sơ bộ đặt điện mặt trời mái nhà (đối với cơ quan, tổ chức)</p>	<p>- Nêu rõ lý do quy định: Đảm bảo vấn đề về kỹ thuật khi lắp đặt ĐMTMNTSTT</p> <p>- Yêu cầu về hình thức: Tổ chức, cá nhân lập phù hợp với thực tế mái của công trình và nhu cầu về công suất</p> <p>Lý do quy định: Làm cơ sở xác minh nhu cầu phát triển, đảm bảo an toàn điện, công trình, phòng chống cháy nổ</p>
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính có được quy định rõ ràng, cụ thể ở thành phần hồ sơ	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ: Đã được thể hiện ở nội dung trên</p>

của thủ tục hành chính không?	
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên): .....
<b>5. Thời hạn giải quyết</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	<p>- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nêu rõ thời hạn giải quyết thủ tục hành chính: Thời hạn giải quyết TTHC trong 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p> <p>Lý do quy định: đảm bảo thời gian để các cơ quan chuyên môn xem xét có ý kiến đối với lĩnh vực quản lý gồm: lĩnh vực xây dựng, phòng cháy chữa cháy</p>
b) Trong trường hợp một thủ tục hành chính do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: đảm bảo tính thống nhất về thời gian trả TTHC, trách nhiệm của các cơ quan trong việc xử lý TTHC đối với lĩnh vực quản lý</p>
<b>6. Đối tượng thực hiện</b>	
a) Đối tượng thực hiện:	<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: nhà ở, cơ quan công sở, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật</p> <p>Lý do quy định: .....</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ: Nhà ở của các hộ dân</p> <p>Lý do quy định: .....</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?:</p> <p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>



	Nêu rõ lý do: Có thể mở rộng đối tượng nhưng cần có thời gian triển khai thực hiện, đánh giá nhu cầu phát triển năng lượng mặt trời đáp ứng phát triển KT-XH theo giai đoạn và cần rà soát điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực để phù hợp với cơ cấu nguồn điện đáp ứng như cầu phát triển KT-XH của đất nước
b) Phạm vi áp dụng:	- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> - Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/> - Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: ..... - Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Chính sách áp dụng trên lãnh thổ Việt Nam
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: Chưa xác định, còn phụ thuộc vào nhu cầu của các tổ chức, cá nhân	
<b>7. Cơ quan giải quyết</b>	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Lý do quy định: Quy định rõ để tổ chức, cá nhân thực hiện khi đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Cơ quan quản lý về điện lực ở địa phương là Sở Công Thương
<b>8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)</b>	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ lý do: ..... - Phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có nêu rõ lý do: ..... - Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do: .....

	<p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí): .....</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí): .....</p> <p>+ Mức chi phí khác: .....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: .....</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: .....</p>
b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định: Không quy định</p> <p>Lý do quy định: Giảm mọi chi phí cho các tổ chức, cá nhân khi thực hiện</p>
<b>9. Mẫu đơn, tờ khai</b>	
a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do: Để các tổ chức, cá nhân và cơ quan giải quyết TTHC thực hiện thống nhất</p>
<p>b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1:</p> <p>Giấy đăng ký – Mẫu số 1 (đối với tổ chức, cá nhân phát triển ĐMTMNTSTT không đấu nối với hệ điện quốc gia)</p>	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:</p> <p>+ Nội dung thông tin 1: Tên tổ chức, cá nhân (địa chỉ, điện thoại, email)</p> <p>Lý do quy định: Xác định rõ tổ chức, cá nhân đăng ký</p> <p>+ Nội dung thông tin 2: Vị trí lắp đặt</p> <p>Lý do quy định: Xác định vị trí công trình lắp đặt ĐMTMNTSTT</p> <p>+ Nội dung thông tin 3: Thông tin mô tả, sơ bộ về công trình (cấp công trình, kết cấu, diện tích mái)</p> <p>Lý do quy định: Cụ thể các vấn đề kỹ thuật đối với công trình dự kiến lắp đặt ĐMTMNTSTT</p> <p>+ Nội dung thông tin 4: Công suất lắp đặt</p> <p>Lý do: Phục vụ thống kê báo cáo để hoạch định chính sách phát triển điện lực</p>

+ Nội dung thông tin 5: Tổng công suất lớn nhất đang sử dụng

Lý do quy định: Thống kê nhu cầu phụ tải phục vụ để hoạch định chính sách phát triển điện lực

+ Nội dung thông tin 6: Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành

Lý do quy định: Xác định thời gian dự kiến hệ thống được vận hành phục vụ quản lý nhu cầu

+ Nội dung thông tin 6: Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành

+ Nội dung thông tin 7: Hồ sơ kèm theo

1. Đối với hộ dân, nhà ở riêng lẻ: Bản vẽ sơ bộ mặt bằng lắp đặt; Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng hiện hữu (giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật)
2. Đối với cơ quan, tổ chức: Bản vẽ thiết kế sơ bộ; các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng hiện hữu (chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, báo cáo đánh giá/kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép về môi trường) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Lý do quy định: Cở sở để các cơ quan thẩm định

+ Nội dung thông tin 8: Thông tin trả kết quả (địa chỉ, email)

Lý do quy định: Địa chỉ, hình thức trả kết quả theo yêu cầu của Tổ chức, cá nhân

- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không?

Có  Không

Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT ký xác nhận (đóng dấu nếu là tổ chức)

Lý do quy định: Để xác định rõ Cá nhân, tổ chức đăng ký

c) Tên mẫu đơn, tờ khai 2:

- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:



<p>Giấy đăng ký – Mẫu số 2 (đối với tổ chức, cá nhân phát triển ĐMTMNTSTT không đấu nối với hệ điện quốc gia)</p>	<p>+ Nội dung thông tin 1: Tên tổ chức, cá nhân (địa chỉ, điện thoại, email, mã số khách hàng sử dụng điện)  Lý do quy định: Xác định rõ tổ chức, cá nhân đăng ký</p> <p>+ Nội dung thông tin 2: Vị trí lắp đặt  Lý do quy định: Xác định vị trí công trình lắp đặt ĐMTMNTSTT để xác định phương án đấu nối với hệ thống điện quốc gia</p> <p>+ Nội dung thông tin 3: Thông tin mô tả, sơ bộ về công trình (cấp công trình, kết cấu, diện tích mái, hoạt động sản xuất kinh doanh của tại công trình hoặc để ở)  Lý do quy định: Cụ thể các vấn đề kỹ thuật đối với công trình dự kiến lắp đặt ĐMTMNTSTT</p> <p>+ Nội dung thông tin 4: Công suất lắp đặt  Lý do quy định: Xác định quy mô công suất lắp đặt để đánh giá với quy mô công suất được phân bổ trên địa bàn tỉnh theo Quy hoạch điện VIII</p> <p>+ Nội dung thông tin 5: Tổng công suất lớn nhất đang sử dụng  Lý do quy định: Cơ sở để vận hành lưới điện đảm bảo an toàn</p> <p>+ Nội dung thông tin 6: Vị trí, điểm dự kiến đấu nối (trước hay sau công tơ đo đếm điện năng hiện hữu)  Lý do quy định: Nhằm xác định kỹ thuật đấu nối đảm bảo an toàn</p> <p>+ Nội dung thông tin 7: Cấp điện áp đấu nối  Lý do quy định: Nhằm xác định biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn</p> <p>+ Nội dung thông tin 8: Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện  Lý do quy định: Nhằm xác định biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn</p> <p>+ Nội dung thông tin 9: Chọn phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia (<i>chọn 1 trong 2 phương án sau</i>)  * Đồng ý phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và đề nghị được lắp đặt công tơ đo đếm điện 2 chiều</p>
---	--

\* Không phát sản lượng điện dư vào hệ thống điện quốc gia và tự lắp đặt thiết bị chống phát ngược, tự chịu trách nhiệm đối với kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.

Lý do quy định: Nhằm xác định biện pháp kỹ thuật để đo đếm điện năng và biện pháp chống phát ngược

+ Nội dung thông tin 10: Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành

Lý do quy định: Xác định thời gian dự kiến hệ thống được vận hành phục vụ quản lý nhu cầu

+ Nội dung thông tin 11: Hồ sơ kèm theo

3. Đối với hộ dân, nhà ở riêng lẻ: Bản vẽ sơ bộ mặt bằng lắp đặt; Các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng hiện hữu (giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật)
4. Đối với cơ quan, tổ chức: Bản vẽ thiết kế sơ bộ, bản vẽ sơ đồ đấu nối điện; các hồ sơ, tài liệu (nếu có) liên quan đến công trình xây dựng hiện hữu (chủ trương đầu tư, giấy phép xây dựng, nghiệm thu phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, báo cáo đánh giá/kế hoạch bảo vệ môi trường, giấy phép về môi trường) làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật.

Lý do quy định: Cơ sở để các cơ quan thẩm định

+ Nội dung thông tin 12: Thông tin trả kết quả (địa chỉ, email)

Lý do quy định: Địa chỉ, hình thức trả kết quả theo yêu cầu của Tổ chức, cá nhân

- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không?

Có  Không

Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Tổ chức, cá nhân đăng ký phát triển ĐMTMNTSTT ký xác nhận (đóng dấu nếu là tổ chức)

Lý do quy định: Để xác định rõ Cá nhân, tổ chức đăng ký

d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ: ..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ): .....
<b>10. Yêu cầu, điều kiện</b>	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do quy định: .....
a) Yêu cầu, điều kiện 1: ..... ..... .....	- Lý do quy định: ..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): .....
b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định: ..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một thủ tục hành chính khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: ..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ): .....
<b>11. Kết quả thực hiện</b>	
a) Hình thức của kết quả thực hiện thủ tục hành chính là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input checked="" type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input type="checkbox"/> - Loại khác: <input type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: .....



	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Bản giấy <input type="checkbox"/> Bản điện tử <input type="checkbox"/> : Bản giấy và bản điện tử qua địa chỉ email (nếu yêu cầu)
b) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do: Để thống nhất thực hiện trên toàn quốc
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: ..... tháng/ năm. - Nếu Không, nêu rõ lý do: .....
d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/> Lý do:
<b>IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ</b>	
Họ và tên người điền: Ngô Văn Trường Điện thoại cố định: 024 62786184; Di động: .....; E-mail: <a href="mailto:truongnv@moit.gov.vn">truongnv@moit.gov.vn</a> .	